

Số: 01/KH-UBBC

Nam Đông Hà, ngày 25 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24/6/2025; Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 28-CT/TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 24/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 03/UBND-NC ngày 01/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 12/8/2025 của Đảng ủy phường Nam Đông Hà tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 12/6/2025 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 24/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND phường về thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường Nam Đông Hà nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Để triển khai đồng bộ, thống nhất, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tổ chức thành công cuộc bầu cử, bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân, Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường Nam Đông Hà nhiệm kỳ 2026-2031 ban hành Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu

Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau đây gọi là bầu cử) bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân, thể hiện ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của Nhân dân trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

- Bảo đảm việc lựa chọn, bầu ra những đại biểu ưu tú, tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho Nhân dân tại Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn mới, gắn việc bầu cử với việc kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo thống nhất của Hội đồng bầu cử, sự tham gia phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền địa phương trong công tác bầu cử.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và định danh điện tử phục vụ công tác lập danh sách, quản lý, in thẻ cử tri, tuyên truyền và công bố thông tin về bầu cử, bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất; phối hợp đồng bộ, kịp thời giữa các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Phân định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị; phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong triển khai thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử phải gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2031; đồng thời bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, ổn định chính trị và đời sống Nhân dân.

- Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, thuận lợi, thông suốt và thành công tốt đẹp.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về bầu cử

a) Xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường phối hợp với các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 11/2025.

b) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường
- Thời gian hoàn thành: Tháng 11/2025.

c) Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 12/2025.

d) Xây dựng Kế hoạch hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VneID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 12/2025.

đ) Xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 01/2026.

e) Xây dựng Kế hoạch, phương án triển khai lực lượng bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường, cơ quan phối hợp (tùy theo phạm vi, nhiệm vụ được giao, mỗi đơn vị có 01 Kế hoạch cụ thể).
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 01/2026.

g) g) Xây dựng Kế hoạch, kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự đô thị trong quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01/3/2026.

h) Xây dựng Kế hoạch, phương án đảm bảo thông tin liên lạc, tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 01/2026.

i) Xây dựng Kế hoạch, phương án ứng phó với thiên tai trong thời gian

chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 01/2026.

k) Xây dựng Kế hoạch, phương án ứng phó với các vấn đề phát sinh liên quan đến dịch bệnh trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 01/2026.

l) Hướng dẫn việc thực hiện kê khai tài sản đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền, nghĩa vụ của công dân trong bầu cử; quy định của pháp luật về quy trình, thủ tục bầu cử. Tăng cường tuyên truyền về nội dung, phương thức, quy định mới của Luật Bầu cử, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; phản ánh hoạt động chuẩn bị của địa phương; giới thiệu những gương tiêu biểu, điển hình trong công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác thông tin, tuyên truyền; tổ chức các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, phát thanh, truyền hình, mạng xã hội; niêm yết, cổ động trực quan tại trụ sở cơ quan, nơi công cộng, khu vực bỏ phiếu.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, bắt đầu từ tháng 10/2025 đến tháng 4/2026 (tập trung cao điểm từ tháng 01 - 03/2026).

3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn giải quyết vướng mắc phát sinh trong công tác bầu cử theo thẩm quyền

a) Nội dung thực hiện:

- Cử cán bộ tham gia hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử; tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác bầu cử ở địa phương; theo dõi, cập nhật tình hình chuẩn bị, tiến độ thực hiện của Ủy ban nhân dân phường.

- Thiết lập cơ chế thông tin, phối hợp thường xuyên với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, để chủ động tham mưu, xử lý, tháo gỡ các vấn đề phát sinh trong quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử thuộc thẩm quyền, bảo đảm công tác

chỉ đạo, điều hành thông suốt, thống nhất, hiệu quả.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội phường.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND phường, các cơ quan, đơn vị liên quan.

d) Thời gian thực hiện:

- Tập huấn, kiểm tra, theo dõi: Thường xuyên, từ tháng 11/2025 đến tháng 3/2026.

- Hướng dẫn, giải quyết vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền: Thường xuyên, từ tháng 10/2025 đến khi hoàn thành tổng kết công tác bầu cử.

4. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

a) Thành lập Ủy ban bầu cử

Sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy cho ý kiến, UBND phường quyết định thành lập Ủy ban bầu cử theo quy định tại Điều 22, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25/6/2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24/6/2025).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND phường dự thảo quyết định thành lập Ủy ban bầu cử.

- Thời gian thực hiện chậm nhất là 105 ngày trước ngày bầu cử (đến ngày 30 tháng 11 năm 2025).

b) Thành lập Ban bầu cử

- Ban Bầu cử Đại biểu HĐND phường được thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND phường, sau khi thống nhất với Thường trực HĐND, UBMTTQVN phường và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy cho ý kiến, UBND phường quyết định thành lập Ban bầu cử.

- Thời gian thực hiện chậm nhất là 70 ngày trước ngày bầu cử (đến ngày 05 tháng 01 năm 2026).

c) Thành lập Tổ bầu cử

- Tổ Bầu cử được thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, sau khi thống nhất với Thường trực HĐND, UBMTTQVN phường và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy cho ý kiến, UBND phường quyết định thành lập Tổ bầu cử.

- Thời gian thực hiện chậm nhất là 43 ngày trước ngày bầu cử (đến ngày 02 tháng 02 năm 2026).

5. Việc phân chia các đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu và dự kiến số lượng đại biểu

a) Phân chia đơn vị bầu cử

Phân chia đơn vị bầu cử và dự kiến số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân: Căn cứ số dân, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân phường được bầu, tham mưu Ủy ban nhân dân phường dự kiến số lượng đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp mình được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử để đề nghị Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND phường xem xét, quyết định.

Việc phân chia các đơn vị bầu cử được quy định tại Điều 10 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Điều 3 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ.

- Thời gian thực hiện chậm nhất là 80 ngày trước ngày bầu cử (*đến ngày 25 tháng 12 năm 2025*).

b) Phân chia khu vực bỏ phiếu

- Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND chia thành nhiều khu vực bỏ phiếu. Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Việc xác định khu vực bỏ phiếu do Ủy ban nhân dân phường quyết định và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh việc xác định khu vực bỏ phiếu. Việc xác định khu vực bỏ phiếu được thực hiện trước khi thành lập Tổ bầu cử.

- Thời gian thực hiện chậm nhất là 50 ngày trước ngày bầu cử (*đến ngày 24 tháng 01 năm 2026*).

c) Dự kiến số lượng đại biểu

Dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được thực hiện theo Điều 9 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách và Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

6. Hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

6.1. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất

a) Nội dung thực hiện:

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở cấp mình thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Cơ quan chủ trì: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

c) Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 10/12/2025 (95 ngày trước ngày bầu cử).

6.2. Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

a) Nội dung thực hiện: Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ nhất, Thường trực Hội đồng nhân dân phường điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

b) Cơ quan chủ trì: Thường trực Hội đồng nhân dân phường.

c) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử).

6.3. Hội nghị hiệp thương lần thứ hai

a) Nội dung thực hiện:

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai, căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và gửi lấy ý kiến theo quy định.

b) Cơ quan chủ trì: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

c) Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử).

6.4. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba

a) Nội dung thực hiện:

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba, căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Cơ quan chủ trì: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

c) Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 20/02/2026 (23 ngày trước ngày bầu cử).

Việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được quy định tại Mục 2, Mục 3 Chương V Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung và Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

7. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

a) Nội dung thực hiện:

- Người ứng cử nộp một (01) bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính mà mình ứng cử; Ủy ban bầu cử phường có trách nhiệm công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

- Sau khi nhận và xem xét hồ sơ, nếu thấy hợp lệ thì Ủy ban bầu cử chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của những người ứng cử đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để đưa vào danh sách hiệp thương.

b) Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân phường.

c) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

d) Thời gian hoàn thành: Công dân ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân nộp hồ sơ ứng cử chậm nhất là 17 giờ ngày 01/02/2026 (42 ngày trước ngày bầu cử).

Việc nộp, tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được quy định tại Mục 1 Chương V Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

8. Lập, niêm yết danh sách cử tri và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri

a) Lập danh sách cử tri

Việc lập danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Điều 29, 30 và 31, Luật Bầu cử. UBND phường lập và niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND phường và địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu.

b) Thời gian, cách thức niêm yết danh sách cử tri

Chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử (là ngày 03/02/2026)

c) Việc khiếu nại, giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri

UBND phường tổ chức tiếp nhận và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết (từ ngày 03/02/2026 đến ngày 04/3/2026). Trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, UBND phường phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

Việc lập, niêm yết danh sách cử tri và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri được quy định tại Chương IV Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Điều 10 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

9. Lập, công bố và niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử

9.1. Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội

- Niêm yết danh sách người ứng cử ở khu vực bỏ phiếu.
- Cơ quan thực hiện: Tổ bầu cử.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 27/02/2026 (16 ngày trước ngày bầu cử).

9.2. Đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân

a) Lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân gửi đến Ủy ban bầu cử phường và các cơ quan khác theo quy định.

- Cơ quan thực hiện: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 22/02/2026 (21 ngày trước ngày bầu cử).

b) Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban bầu cử phường.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 26/02/2026 (167 ngày trước ngày bầu cử).

c) Niêm yết danh sách người ứng cử ở khu vực bỏ phiếu.

- Cơ quan thực hiện: Tổ bầu cử.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 27/02/2026 (16 ngày trước ngày bầu cử).

10. Vận động bầu cử

Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

Việc vận động bầu cử được quy định tại Chương VI Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

11. Tổ chức Ngày bầu cử

Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử (ngày 05/3/2026).

Trước ngày bầu cử, UBND phường, các tổ bầu cử cần kiểm tra lại công tác chuẩn bị cho ngày bầu cử để bổ khuyết kịp thời những thiếu sót (phòng bỏ phiếu, nhân sự tổ bầu cử, đóng dấu của tổ bầu cử vào phiếu bầu, phương tiện vật chất phục vụ cuộc bầu cử, v.v....).

Địa điểm phòng bỏ phiếu phải được bố trí ở trung tâm khu vực bỏ phiếu, thuận tiện cho việc đi bầu của cử tri; đồng thời đảm bảo các điều kiện cần thiết để cử tri có thể xem danh sách ứng cử viên và cân nhắc, lựa chọn. Việc bố trí, trang trí trong và ngoài phòng bỏ phiếu phải đảm bảo theo quy định.

Thời gian bỏ phiếu vào ngày **15/3/2026 (chủ nhật)**. Việc khai mạc và kết thúc ngày bầu cử phải thực hiện đúng thời gian quy định, bắt đầu từ 7 giờ và kết thúc vào 19 giờ cùng ngày. Tùy tình hình thực tế của từng địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 5 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 21 giờ cùng ngày.

Trường hợp đặc biệt cần bỏ phiếu sớm hơn ngày quy định thì Ủy ban bầu cử trình Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định.

Trong ngày bầu cử, cuộc bỏ phiếu phải được tiến hành liên tục. Trong trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu thì tổ bầu cử phải lập tức niêm phong giấy tờ và thùng phiếu, kịp thời báo cáo cho ban bầu cử biết, đồng thời phải có những biện pháp cần thiết để cuộc bỏ phiếu được tiếp tục.

Khi hết giờ bỏ phiếu, nếu còn cử tri có mặt tại phòng bỏ phiếu mà chưa kịp bỏ phiếu thì chỉ sau khi số cử tri này bỏ phiếu xong, tổ bầu cử mới được tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, nội dung và thời gian báo cáo trong ngày bầu cử theo quy định của cấp trên.

12. Tổng hợp kết quả bầu cử và các công tác sau bầu cử

a) Tổng hợp kết quả bầu cử

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Khâu kiểm phiếu là khâu quan trọng nhất để xác định kết quả bầu cử, Tổ bầu cử cần thực hiện kiểm phiếu theo đúng trình tự luật quy định.

Sau khi kiểm phiếu xong, Tổ bầu cử lập biên bản kết quả kiểm phiếu theo quy định tại Điều 76, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

- Biên bản xác định kết quả bầu cử ở đơn vị bầu cử do Ban bầu cử lập theo quy định tại Điều 77, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

- Biên bản Tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND do Ủy ban bầu cử lập theo quy định tại Điều 85, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

b) Các công tác sau bầu cử

UBND phường có trách nhiệm tiếp nhận và lưu trữ, quản lý các thùng phiếu, Biên bản kiểm phiếu, toàn bộ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp (*kể cả phiếu bầu không sử dụng đến đã được niêm phong*) do Tổ bầu cử bàn giao; đồng thời bàn giao con dấu lên cấp trên theo quy định.

13. Công bố kết quả bầu cử

Nội dung thực hiện: Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân phường.
- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử).

14. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử được thực hiện theo quy định tại Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử (ngày 05/03/2026), Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội phải được gửi đến Hội đồng Bầu cử quốc gia chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội; Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải được gửi đến Ủy ban bầu cử chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

15. Tổng kết, khen thưởng công tác bầu cử

- a) Nội dung thực hiện: Tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo thẩm quyền.
- b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan, các khu phố.

d) Thời gian hoàn thành: Quý II/2026.

16. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và an toàn thông tin, thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh trong quá trình chuẩn bị, thực hiện bầu cử

a) Nội dung thực hiện

Bảo đảm tuyệt đối an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, an toàn thông tin và an ninh mạng trong toàn bộ quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; chủ động phòng, chống, ứng phó kịp thời với thiên tai, dịch bệnh và các tình huống bất thường, không để ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng, hiệu quả của cuộc bầu cử.

b) Phân công các cơ quan, đơn vị

- Về an ninh, trật tự: Công an phường chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự phường, Phòng Văn hóa - Xã hội phường, các khu phố trên địa bàn phường tổ chức triển khai kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi phá hoại, lợi dụng bầu cử để gây rối, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, trụ sở cơ quan bầu cử, kho án phẩm, phiếu bầu, nơi niêm yết danh sách cử tri, khu vực bỏ phiếu và địa bàn trọng yếu. Tổ chức trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn giao thông, thông tin liên lạc, phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn trong suốt thời gian bầu cử.

- Về an toàn thông tin và an ninh mạng: Phòng Văn hóa - Xã hội phường chủ trì, phối hợp Công an phường, các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường biện pháp bảo vệ hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu, hệ thống phần mềm, nền tảng số phục vụ công tác bầu cử; phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi tấn công mạng, đánh cắp, phá hoại dữ liệu, tung tin giả, sai sự thật; bảo đảm thông tin liên lạc, truyền thông thông suốt, an toàn, chính xác, kịp thời.

- Về phòng, chống thiên tai và dịch bệnh: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường chủ trì hướng dẫn, đôn đốc xây dựng, triển khai phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện, lực lượng ứng phó trong thời gian bầu cử.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, từ tháng 10/2025 đến khi hoàn thành tổng kết cuộc bầu cử.

17. Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cuộc bầu cử

a) Nội dung thực hiện:

- Việc lập, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí phục vụ bầu cử thực hiện theo đúng hướng dẫn, bảo đảm kinh phí đầy đủ, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, phương tiện, nhân lực phục vụ công tác bầu cử; bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung được phân cấp.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường.

c) Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Từ tháng 10/2025 đến khi kết thúc quyết toán kinh phí bầu cử.

(Đính kèm phụ lục các mốc thời gian cụ thể tiến hành công tác bầu cử)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đáp ứng yêu cầu, tiến độ và quy mô tổ chức cuộc bầu cử;

Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí tổ chức bầu cử thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cùng với kinh phí phục vụ bầu cử do ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương. Nguồn huy động kinh phí hợp pháp khác (nếu có) được sử dụng cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chuyển đổi số, đào tạo phải bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và không được làm phát sinh nghĩa vụ tài chính đối với tổ chức, cá nhân.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đáp ứng yêu cầu, tiến độ và quy mô tổ chức cuộc bầu cử.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, các khu phố trên địa bàn phường chủ động, tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội phường theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp, tham

mưu UBBC phường báo cáo UBBC tỉnh kết quả thực hiện.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội phường để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc báo cáo UBBC phường trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. *12*

Nơi nhận:

- Ủy ban bầu cử tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH phường;
- Công an phường; Ban Chỉ huy Quân sự phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Các khu phố;
- CVP, PCVP, CVVP;
- Lưu: VT, PVHXXH. *✓*



Lê Thị Anh Đào

LỊCH TRÌNH THỜI GIAN DỰ KIẾN VÀ CÁC CÔNG VIỆC CẦN THỰC HIỆN
TRONG CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 – 2031

(Kèm theo Kế hoạch số 01 /KH-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2025 của UBND phường Nam Đông Hà)

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định
1	Ủy ban nhân dân phường thành lập Ủy ban bầu cử (chậm nhất là 105 ngày trước ngày bầu cử)	30/11/2025	Ủy ban nhân dân phường	Điều 22 Luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo khoản 6 Điều 1 của Luật số 83/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (viết tắt là Luật năm 2025)
2	Thường trực Hội đồng nhân dân phường dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường (chậm nhất 105 ngày trước ngày bầu cử)	30/11/2025	Thường trực Hội đồng nhân dân phường	Điều 9 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật năm 2025
3	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất (chậm nhất 95 ngày trước ngày bầu cử)	10/12/2025	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Khoản 1 Điều 39 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 24 Điều 1 và điểm b khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025; Khoản 1 Điều 50 Luật năm 2015
4	Thường trực Hội đồng nhân dân phường điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường (chậm nhất là 90 ngày trước ngày bầu cử)	15/12/2025	Thường trực Hội đồng nhân dân phường	Điều 51 Luật năm 2015
5	Ủy ban bầu cử phường ấn định và công bố số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường theo đề nghị của Ủy ban nhân dân phường (chậm nhất 80 ngày trước ngày bầu cử)	25/12/2025	Ủy ban bầu cử phường	Điều 10 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật năm 2025

6	Ủy ban nhân dân phường thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường. (chậm nhất là 70 ngày trước ngày bầu cử)	04/01/2026	Ủy ban nhân dân phường	Khoản 1 Điều 24 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Luật năm 2025
7	Ủy ban nhân dân phường thành lập tổ bầu cử. (chậm nhất là 43 ngày trước ngày bầu cử)	31/01/2026	Ủy ban nhân dân phường	Điều 25 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Luật năm 2025
8	Ủy ban nhân dân phường rà soát danh sách cử tri: Tổ giúp việc phối với Công an phường rà soát danh sách cử tri người trong đủ tuổi bầu cử (theo Điều 2 Luật năm 2015) và phối hợp với các khu phố tiến hành rà soát cụ thể lần 2 để lập ra danh cử tri lần cuối cùng	31/01/2026- 03/02/2026	Tổ giúp việc, Công an phường, các khu phố, các tổ bầu cử	
9	Nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính nơi ứng cử. (chậm nhất là 42 ngày trước ngày bầu cử)	01/02/2026	Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân	Điều 35 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025; khoản 2 Điều 36 Luật năm 2015
10	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở phường (chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử)	03/02/2026	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Khoản 1 Điều 44, Điều 53 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm đ khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
11	Ủy ban nhân dân phường lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ ở Đảng uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường, Nhà văn hóa, hội trường các khu phố và các khu vực công cộng. (chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử)	03/02/2026	Ủy ban bầu cử phường	Điều 32 Luật năm 2015
12	Cử tri khiếu nại về việc thành lập danh sách cử tri. (trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách)	03/02/2026 - 04/3/2026	Ủy ban bầu cử phường	Điều 33 Luật năm 2015
13	Tiến hành xong việc xác minh trả lời về các vụ việc cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (chậm nhất là 35 ngày trước ngày bầu cử)	08/02/2026	Cơ quan có thẩm quyền theo Luật	Khoản 4 Điều 46, khoản 4 Điều 55 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm e khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025

14	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở phường (chậm nhất là 23 ngày trước ngày bầu cử)	20/02/2026	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Khoản 1 Điều 49 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm h khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025; Điều 56 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18 Điều 1 Luật năm 2025
15	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử phường. (chậm nhất là 21 ngày trước ngày bầu cử)	22/02/2026	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Khoản 1 Điều 58 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Luật năm 2025
16	Ủy ban bầu cử phường lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường theo từng đơn vị bầu cử. (chậm nhất là 17 ngày trước ngày bầu cử)	26/02/2026	Ủy ban bầu cử phường	Khoản 2 Điều 58 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Luật năm 2025
17	Nhân và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Ban bầu cử (chậm nhất là 17 ngày trước ngày bầu cử)	26/02/2026	Ủy ban bầu cử phường	Điều h khoản 2 Điều 23 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
18	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu (chậm nhất là 16 ngày trước ngày bầu cử)	27/02/2026	Tổ bầu cử	Điều 59 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm k khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
19	Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ	14/3/2026	Người ứng cử	Điều 64 Luật năm 2015
20	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (chậm nhất là 13 ngày trước ngày bầu cử)	02/3/2026	Ủy ban bầu cử phường	Điều d Khoản 3 Điều 24 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Luật năm 2025

21	Ủy ban bầu cử phường ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (<i>thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử</i>) (Sau đó Ủy ban bầu cử phường chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Thường trực Hội đồng nhân dân phường khóa mới để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền)	05/3/2026	Ủy ban bầu cử phường	Điều 61 Luật năm 2015
22	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Các ban ngành liên quan, các khu phố, các tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương	05/3/2026 - 14/3/2026	Các ban ngành liên quan, các khu phố, các tổ bầu cử	Điều 70 Luật năm 2015
23	NGÀY BẦU CỬ TOÀN QUỐC ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 - 2031, DỰ KIẾN NGÀY CHỦ NHẬT, NGÀY 15/3/2026	Chủ nhật, 15/3/2026		
24	Tổ bầu cử gửi các biên bản kết quả kiểm phiếu đến Ban bầu cử tương ứng và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường. (<i>chậm nhất 03 ngày sau ngày bầu cử</i>)	18/3/2026	Tổ bầu cử	Khoản 3 Điều 76 Luật năm 2015
25	Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở đơn vị bầu cử (03 bản) đến Ủy ban bầu cử tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. (<i>chậm nhất 05 ngày sau ngày bầu cử</i>)	20/3/2026	Ủy ban bầu cử phường	Khoản 3 Điều 77 Luật năm 2015
26	Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử (04 bản) đến, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân,	20/3/2026	Ủy ban bầu cử phường	Khoản 4 Điều 77 Luật năm 2015

	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường			
27	Ân định ngày bầu cử thêm nếu có (chậm nhất 07 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên)	22/3/2026	Ủy ban bầu cử phường	Khoản 3 Điều 79 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm 1 khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
28	Ân định ngày bầu cử lại trong trường hợp đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri (chậm nhất 07 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên)	22/3/2026	Ủy ban bầu cử phường	Khoản 4 Điều 80 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm 1 khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
29	Ủy ban bầu cử phường lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường (06 bản), gửi đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Sau khi nhận, kiểm tra biên bản xác định kết quả bầu cử của các Ban bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có)	Ủy ban bầu cử phường	Điều 85 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1
30	Ủy ban bầu cử phường căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường (chậm nhất 10 ngày sau ngày bầu cử)	25/3/2026	Ủy ban bầu cử phường	Khoản 2 Điều 86 Luật năm 2015
31	Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải được gửi đến Ban bầu cử chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân	03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân	Ủy ban bầu cử phường	Khoản 1 Điều 87 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm n khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
32	Ủy ban bầu cử có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại	trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại	Ủy ban bầu cử phường	Khoản 2 Điều 87 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm o khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
33	Ủy ban bầu cử phường xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường		Ủy ban bầu cử phường	Khoản 2 Điều 88 Luật năm 2015

34	Ủy ban bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân sau khi Ủy ban bầu cử đã trình báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và hồ sơ, tài liệu về bầu cử tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân			Điều 28 Luật năm 2015
35	Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân sau khi Ủy ban bầu cử kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử và công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân			Điều 28 Luật năm 2015